

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3364/QĐ-UBND

An Giang, ngày 28 tháng 12 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Trường mẫu giáo Hướng Dương (điểm chính)**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 34/2018/QĐ-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc phân cấp quyết định đầu tư; thẩm định, phê duyệt dự án, thiết kế và dự toán xây dựng công trình đối với các dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 1767/QĐ-UBND ngày 29/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Trường Mẫu giáo Hướng Dương (điểm chính), phường Châu Phú A, thành phố Châu Đốc;

Căn cứ Văn bản số 4979/VPUBND-KGVX ngày 25/9/2018 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc bổ sung thiết bị của Dự án Trường Mẫu giáo Hướng Dương (điểm chính);

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Văn bản số 4056/SXD-QLXD ngày 20 tháng 12 năm 2018 về việc báo cáo kết quả thẩm định điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Trường mẫu giáo Hướng Dương (điểm chính),

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Trường Trường mẫu giáo Hướng Dương (điểm chính), phường Châu Phú A, Thành phố Châu Đốc, với các nội dung sau:

1. Bổ sung nội dung **“Thiết bị”** tại điểm 7.3 Khoản 7 Điều 1 của Quyết định số 1767/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang: *(đính kèm danh mục thiết bị bổ sung)*.

2. Điều chỉnh nội dung cơ cấu chi phí trong **“Tổng mức đầu tư”** tại Khoản 8 Điều 1 của Quyết định số 1767/QĐ-UBND ngày 29/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang như sau:

**Tổng mức đầu tư: 13.040 triệu đồng.** Trong đó:

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

Nội dung chi phí	Quyết định số 1767/QĐ-UBND ngày 29/6/2016 của UBND tỉnh An Giang	Thẩm định điều chỉnh	Tăng (+) Giảm (-)
(1)	(2)	(3)	(4)=(3) - (2)
Chi phí Xây dựng	8.651	8.651	0
Chi phí thiết bị	749	1.101	+352
Chi phí quản lý dự án	237	237	0
Chi phí tư vấn xây dựng	712	732	+20
Chi phí khác	548	566	+18
Chi phí dự phòng	2.143	1.753	-390
<b>Tổng cộng</b>	<b>13.040</b>	<b>13.040</b>	<b>0</b>

3. Điều chỉnh nội dung **“Tiến độ và Phân kỳ đầu tư”** tại Khoản 11 Điều 1 của Quyết định số 1767/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Năm thực hiện	Nguồn vốn ngân sách tỉnh	Nguồn vốn ngân sách TP Châu Đốc
2016	-	358
2017	2.893	686
2018	-	6.768
2019	-	1.916
<b>Tổng cộng</b>	<b>2.893</b>	<b>9.728</b>

**Điều 2.** Các nội dung khác của dự án vẫn thực hiện theo Quyết định số 1767/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang.

**Điều 3.** Chủ đầu tư có trách nhiệm triển khai thực hiện điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng theo đúng Điều 1 của Quyết định này và tuân thủ các quy định hiện hành của nhà nước về quản lý đầu tư và xây dựng đồng thời thực hiện theo các nội dung kiến nghị của Sở Xây dựng tại Văn bản số 4056/SXD-QLXD ngày 20 tháng 12 năm 2018 trước khi tiến hành triển khai các bước tiếp theo.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài Nguyên và Môi trường, Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Kho bạc Nhà nước An Giang và Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh: CT & PCT Nguyễn Thanh Bình;
- Các Sở: XD, TC, KH&ĐT, TN&MT, GD&ĐT;
- Kho bạc NN AG;
- Ban QLDA ĐTXD & KV TP Châu Đốc;
- VP.UBND tỉnh: LĐVP, P. KGVX;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Dk**

**Nguyễn Thanh Bình**

## DANH MỤC THIẾT BỊ BỔ SUNG

Công trình: Trường mẫu giáo Hướng Dương (điểm chính).

(Đính kèm Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /12/2018 của UBND tỉnh).

Tên thiết bị		DVT	SL
<b>I. NHÀ ĂN:</b>			
1	Máy xay thịt	Cái	1
2	Máy ép nước trái cây (Panasonic: Máy ép đa năng: 3 chức năng ép, trộn, và xay trong một thiết bị. Đường kính miệng tiếp nguyên liệu 75 mm, ép nhanh trái cây vừa và nhỏ. Công suất 800 W ép nước nhanh chóng, lưỡi dao sắc bén, lưới lọc đan khít)	Cái	1
3	Máy xây sinh tố (Philips: công suất 550w; Cối xay: 2 cối, Cốc xay 0.5 lít, cối xay 0.2 lít)	Cái	1
4	Bộ nồi chia thức ăn	Bộ	3
5	Nồi inox lớn, dung tích 160 lít, đường kính 60 cm, chiều cao 60 cm (nấu nước, nấu súp...)	Cái	3
6	Nồi hấp inox	Cái	2
7	Chảo lớn inox, đường kính 60 cm (chống dính)	Cái	4
8	Bộ thau inox loại lớn (đường kính 70 cm, 60 cm, 50 cm, 40 cm)	Bộ	4
9	Bộ rổ inox (đường kính 70 cm, 60 cm, 50 cm, 40 cm)	Bộ	2
10	Bộ xô (đường kính 50 cm, 40 cm, 30 cm)	Bộ	3
11	Cân chia thức ăn	Cái	1
12	Cân thực phẩm	Cái	1
13	Bộ dao	Bộ	2
14	Kệ đựng gia vị inox (kích thước 1,6m x 1,8m)	Cái	2
15	Khay inox nhỏ đựng khăn	Cái	15
16	Xô inox có nắp đậy đựng thức ăn thừa (đường kính 30 cm)	Cái	15
17	Thớt inox để thức ăn mặn/1 bàn/8 trẻ	Cái	15
18	Thớt inox đựng cơm/1 bàn/8 trẻ	Cái	15
19	Thớt inox đựng canh/1 bàn/8 trẻ	Cái	15
20	Tô inox	Cái	120
21	Muỗng inox	Cái	120
22	Vá múc cơm inox	Cái	120
23	Vá múc canh inox	Cái	120
24	Máy nước tiệt khuẩn loại lớn (6 vòi)	Cái	2

<b>II. PHÒNG NGHỆ THUẬT:</b>			
1	Thảm lót xốp	M2	60
2	Các loại nhạc cụ: Phách tre, trống lắc, xắc xô, song lan	Bộ	1
3	Âm thanh: đàn Organ	Bộ	1
4	Hệ thống âm thanh (ampli, micro...)	Bộ	1
5	Kệ: Kệ sản phẩm, kệ để nhạc cụ	Bộ	2
6	Tủ đựng trang phục	Bộ	2
7	Tủ để đồ dùng âm nhạc	Bộ	2
8	Tủ tư trang 18 ô 2 tầng giày dép	Bộ	2
9	Một số trang phục văn nghệ	Bộ	1
10	Giá vẽ, màu vẽ,...giúp trẻ làm quen và rèn luyện các kỹ năng ca hát, vẽ, tô màu, phối màu và sắp xếp bố cục bức tranh	Bộ	25
11	Bàn ghế	Bộ	25
12	Một số vật liệu tạo hình: màu (màu nước, sáp màu, bột màu, bút lông...), cọ vẽ, giấy vẽ các cỡ	Bộ	1
<b>III. PHÒNG THỂ CHẤT:</b>			
1	Thảm lót xốp	M2	60
2	Đồ chơi vận động giúp trẻ phát triển các hệ cơ, xương, tăng tuần hoàn hô hấp, phát triển kỹ năng sáng tạo, xây dựng thói quen sinh hoạt nhanh nhẹn và khéo léo...		
3	+ Ghế băng thể dục	Bộ	1
4	+ Bục bật sâu	Bộ	1
5	+ Vòng thể dục	Cái	40
6	+ Cột ném bóng	Bộ	1
7	+ Gậy thể dục	Cái	40
8	+ Bộ thăng bằng cầu cong	Bộ	1
9	Bộ thăng bằng 4 cầu thẳng	Bộ	1
10	Bộ thăng bằng 3 cầu nghiêng	Bộ	1
11	Bộ vận động thể chất đa năng	Bộ	1
12	Bộ thang leo cầu trượt đa năng	Bộ	1
13	Thang leo con gấu, thang leo con chó đốm, thang leo cầu vòng đôi	Bộ	1
14	Thang chui con rồng	Bộ	1
15	Cầu thăng bằng dao động	Bộ	1
16	Bộ vận động liên hoàn 3 khối đa năng	Bộ	1
17	Bộ dụng cụ vận động 114 chi tiết	Bộ	1
18	Thảm lót mềm	M2	60
<b>IV. DỤNG CỤ TẬP GYM TRẺ EM:</b>			
1	Tay: Bộ dụng cụ thể dục liên hợp	Bộ	1
2	Dụng cụ chèo thuyền	Bộ	1
3	Dụng cụ chèo thuyền tập bụng	Bộ	1

	- Chân: dụng cụ chạy bộ		
4	Dụng cụ đi bộ trên không	Bộ	1
5	Máy tập xe đạp	Bộ	1
	- Ngực:		
6	Dụng cụ đẩy tạ	Bộ	1
7	Dụng cụ phát triển cơ ngực	Bộ	1
8	- Hông: dụng cụ lắc hông	Bộ	1